

Số: /KH-SGDĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Chương trình triển khai Đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 5933/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1948/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 3131/KH-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng Quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 5421/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai công trình “Hệ thống Dịch vụ số dành cho Công dân Thành Phố Hồ Chí Minh - HCM Citizen E-Services”;

Căn cứ Kế hoạch 7040/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 09 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động

chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1319/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch Triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” của ngành GDĐT Thành phố năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình Chuyển đổi số và đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược phát triển kinh tế số và xã hội số.

Nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý giáo dục thông qua ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI).

Tăng cường phổ cập kỹ năng số, ứng dụng và sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, đánh giá các công cụ AI cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và người dân.

Tập trung nghiên cứu, triển khai các chương trình, dịch vụ hướng đến phục vụ lợi ích của học sinh, giáo viên và cộng đồng; tăng cường triển khai các hệ thống dùng chung trong toàn ngành GDĐT.

Hình thành môi trường thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của doanh nghiệp.

Xây dựng môi trường giáo dục thông minh, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

2. Yêu cầu

Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của trung ương và Thành phố. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, biện pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố.

Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả ngành GDĐT, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; chủ động, tích cực, kịp thời phối hợp các sở ban ngành, địa phương.

Lấy học sinh, giáo viên, người dân làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số, được thụ hưởng thành quả do chuyển đổi số mang lại theo tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Đặc biệt quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của từng chương trình, hoạt động chuyển đổi số; chương trình bồi dưỡng, tập huấn; hoạt động triển khai các dịch vụ giáo dục, thủ tục hành chính của ngành GDĐT.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số tại cơ sở

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại các đơn vị, trong đó phải xác định cụ thể nội dung thực hiện, đơn vị thực hiện, thời hạn và yêu cầu kết quả đạt được.

Rà soát, hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 của đơn vị. Đề cao vai trò của thủ trưởng đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Triển khai công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; đánh giá, báo cáo, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) và mức độ công nhận Trường học số của các đơn vị trong năm 2025.

2. Nhận thức số

Truyền thông về “Phát triển hạ tầng số với hệ sinh thái mở, tạo niềm tin số”, Bộ tiêu chuẩn Trường học số, Học bạ số, các hoạt động thu thập dữ liệu, các dịch vụ giáo dục triển khai trong ngành GDĐT nhằm tạo sự đồng thuận, sự ủng hộ của học sinh, giáo viên, xã hội.

Triển khai kế hoạch và tổ chức hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về chuyển đổi số của cơ quan quản lý giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục.

Tổ chức Hội thảo, Hội nghị kết hợp với cơ quan báo, đài tuyên truyền kết quả triển khai chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh, phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo của ngành GDĐT.

3. Thể chế số

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định phục vụ triển khai Chiến lược Phát triển giáo dục Thành phố¹ và Kế hoạch Tăng cường ứng dụng CNTT và

¹ Ban hành theo Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến 2030²; xây dựng và ban hành các quy định, quy chế phục vụ triển khai các hoạt động chuyển đổi số của ngành GDĐT, nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến, các hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

Xây dựng, ban hành các văn bản thúc đẩy chuyển đổi số; tạo điều kiện, khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; môi trường hỗ trợ phát triển cho doanh nghiệp khởi nghiệp, ...

4. Hạ tầng số

Tiếp tục nâng cao khả năng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập đối với cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, người dân trên các hệ thống thông tin; đảm bảo vận hành thông suốt, an toàn an ninh của các hệ thống thông tin.

Tập trung đầu tư xây dựng, thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị, hạ tầng kết nối; thiết bị hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nâng cấp hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu; ưu tiên sử dụng các giải pháp triển khai trên hạ tầng công nghệ đám mây, công nghệ ảo hóa. Tập trung xây dựng giải pháp Ẩn danh dữ liệu (Data Anonymization) trong chia sẻ dữ liệu với các hệ thống không có máy chủ đặt tại biên giới lãnh thổ Việt Nam đảm bảo tuân thủ quy định về Bảo vệ dữ liệu cá nhân³; giải pháp Tái định danh dữ liệu (Data De-anonymization) phục vụ cho việc thu thập dữ liệu từ các hệ thống quốc tế.

Rà soát và phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn cấp chữ ký số cho giáo viên, người dân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

5. Nhân lực số

Tiếp tục triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục Thành phố giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh⁴.

Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng trí tuệ nhân tạo, sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, đánh giá các công cụ AI cho công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

² Ban hành theo Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

³ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Bảo vệ dữ liệu cá nhân

⁴ Ban hành theo Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

6. Dữ liệu số

Tiếp tục triển khai thu thập, quản trị dữ liệu theo Quy chế của ngành GDĐT⁵, theo định hướng của Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố.

Đẩy mạnh triển khai các nền tảng số chuyên ngành gắn với các nền tảng số và dữ liệu không gian địa lý.

Tập trung xây dựng dữ liệu lớn của ngành GDĐT làm cơ sở triển khai các giải pháp Trí tuệ nhân tạo.

Triển khai cung cấp dữ liệu mở thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu.

Tiếp tục số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gắn với định danh công dân theo Đề án 06, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trên các hệ thống. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật.

7. An toàn thông tin mạng

Hoàn thành hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và việc triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.

Phối hợp hoàn thiện hệ thống quản lý giám sát, đảm bảo an toàn thông tin thiết bị đầu cuối tại các đơn vị theo mô hình chung của Thành phố.

Phối hợp tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức và kỹ năng về công tác đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của ngành GDĐT.

Phối hợp tổ chức Hội nghị, Hội thảo về an toàn thông tin, thực hiện tuyên truyền, cảnh báo về công tác an toàn thông tin cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai phổ cập cho học sinh, giáo viên, người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản nhằm tự bảo vệ không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin không mong muốn, không phù hợp; bảo đảm an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số.

8. Chính quyền số

a) Đưa toàn bộ thủ tục hành chính vận hành trên các nền tảng số

Tiếp tục vận hành hiệu quả hệ thống giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) Thành phố; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý; nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình; tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia sử dụng dịch vụ trực tuyến. Đảm bảo 100% TTHC được triển khai trực tuyến, trong đó Tỷ lệ TTHC đáp ứng dịch vụ công trực tuyến một phần đạt 100%, toàn trình đạt tối thiểu 75%.

⁵ Ban hành theo Quyết định số 1230/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về quy chế thu thập, quản lý, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Đẩy mạnh khai thác dữ liệu thay thế giấy tờ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao số lượng thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

b) Đẩy mạnh các hoạt động thực thi công vụ, thực hiện các nhiệm vụ trên môi trường số

Đảm bảo 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc và các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước; 100% công chức, viên chức tại Sở GDĐT sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC⁶; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của UBND Thành phố.

Đảm bảo 100% TTHC thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

Triển khai Học bạ số theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành liên thông kết nối với các nền tảng số của ngành GDĐT và của Thành phố.

c) Phối hợp triển khai Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

Phối hợp triển khai Ứng dụng Công dân số Thành phố.

Triển khai nâng cấp Cổng thông tin điện tử ngành GDĐT và tích hợp vào Cổng thông tin điện tử của Thành phố (Ho Chi Minh City Web) theo mô hình thống nhất.

d) Tăng cường phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ công chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

9. Kinh tế số

Xây dựng Cổng kết nối, trao đổi dữ liệu giữa cơ quan quản lý ngành GDĐT với doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, giúp bảo mật dữ liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT khi các doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp nước ngoài) triển khai giải pháp trong Ngành.

⁶ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số: giới thiệu, quảng bá, kết nối các doanh nghiệp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

10. Xã hội số

Triển khai các nền tảng quản lý giáo dục tập trung (LMS, SIS) để số hóa dữ liệu học sinh, giáo viên.

Xây dựng kho học liệu số mở, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng điện tử, bài tập thực hành.

Phát triển nền tảng học tập thông minh dựa trên AI để cá nhân hóa giáo dục.

Triển khai nền tảng học trực tuyến MOOC phục vụ công tác xây dựng Xã hội học tập, Hoạt động học tập suốt đời.

Tiếp tục triển khai các mô hình điểm theo Đề án 06.

11. Đô thị thông minh

Triển khai mô hình Trường học số, lớp học thông minh được trang bị công nghệ IoT, thiết bị hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, công nghệ AR/VR, bảng tương tác thông minh, hệ thống giám sát AI để nâng cao hiệu quả dạy và học.

Mở rộng triển khai mô hình Lớp học số tương tác để giải quyết vấn đề thiếu giáo viên tại các trường ở khu vực vùng sâu, vùng xa, hải đảo mà còn giúp giảm áp lực về nguồn tuyển giáo viên các môn đặc thù như Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Tin học của các trường tiểu học trong toàn thành phố.

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh thực hiện các trụ cột của Đề án Đô thị thông minh theo chủ trương, chỉ đạo của Thành phố.

III. GIẢI PHÁP

1. Hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 của đơn vị, thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo; ban hành kế hoạch triển khai tại các đơn vị, tổ chức quản lý theo dõi, kiểm soát, đôn đốc Kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị. Công khai chỉ số chuyển đổi số (DTI), kết quả đánh giá, công nhận Trường học số trên Cổng thông tin điện tử ngành GDĐT để lãnh đạo, người dân theo dõi, giám sát.

2. Tổ chức rà soát, triển khai, hướng dẫn Kiến trúc Chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số của Thành phố nhằm định hướng, triển khai nhanh, liên thông, đồng bộ, tránh trùng lặp các dự án, hạng mục CNTT.

3. Thu hút, tập hợp rộng rãi nguồn lực chuyên gia, doanh nghiệp tham gia giải quyết các yêu cầu đặt hàng của ngành GDĐT.

4. Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng đa dạng, phong phú nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, công chức, người dân, doanh nghiệp.

5. Tăng cường truyền thông giới thiệu và hướng dẫn sử dụng cho học sinh, giáo viên, người dân các nền tảng, sản phẩm CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT. Đặc biệt quan tâm đến công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của các hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để tạo sự đồng thuận từ xã hội.

6. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin⁷.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin triển khai hạ tầng số đồng bộ; hạ tầng điện toán đám mây, IoT.

8. Tăng cường hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp để xây dựng các giải pháp chuyển đổi số, góp phần vào sự phát triển bền vững của đô thị thông minh. Hình thành môi trường phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo số thông qua việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ giáo dục, hỗ trợ thúc đẩy nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ cao.

9. Triển khai hợp tác trong nước và quốc tế, tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm; tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến quốc tế; tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực CNTT và chuyển đổi số.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ *(phân công chi tiết tại Phụ lục của Kế hoạch này)*

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều phối chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Văn phòng Sở

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị, đảm bảo phù hợp với Kế hoạch chung của ngành GDĐT.

Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối

⁷ Theo các quy định tại Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước cho công tác xây dựng và vận hành các hệ thống thông tin

hợp với các đơn vị tìm phương án giải quyết; kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở GDĐT xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Tham mưu lãnh đạo Sở GDĐT thực hiện tổng hợp, rà soát, đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) cấp sở, ngành cho Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ hàng quý; thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT theo yêu cầu.

Chủ trì, hỗ trợ các phòng thuộc Sở, phòng GDĐT thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các đơn vị trực thuộc kết nối với các đối tác quốc tế nhằm thúc đẩy hợp tác về chuyển đổi số bao gồm: trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực cán bộ, thúc đẩy chuyển giao các công nghệ phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền số.

Tổ chức triển khai, đảm bảo vận hành hiệu quả, đảm bảo an toàn thông tin cho các hạ tầng và nền tảng số dùng chung của ngành GDĐT.

Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp nhận, xử lý, công khai phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và thực hiện thủ tục hành chính; đơn giản hóa chế độ báo cáo trên môi trường số.

3. Các phòng thuộc Sở GDĐT

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và đô thị thông minh năm 2025 của đơn vị (ban hành trong Quý I/2025) và tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025 và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

Chủ động, phối hợp với Văn phòng Sở trong tổ chức triển khai, vận hành các hệ thống thông tin của ngành GDĐT, đảm bảo tuân thủ các quy định của Thành phố, của ngành GDĐT và mục đích, yêu cầu của Kế hoạch này.

4. Phòng GDĐT thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, trường trung học phổ thông phổ thông, trường phổ thông nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, đơn vị trực thuộc

Hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 của đơn vị, thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chủ đạo.

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và đô thị thông minh năm 2025 của đơn vị (ban hành trong Quý I/2025) và tổ chức triển khai các

nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025 và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

Định kỳ hàng quý, tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI, phòng GDĐT phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức đánh giá DTI đối với các đơn vị trực thuộc), kết quả triển khai Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số tại đơn vị thông qua Hệ thống của Sở GDĐT (<https://dti.hcm.edu.vn>; trước ngày 20 tháng cuối cùng mỗi quý); công khai kết quả thực hiện các nội dung này trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Thủ trưởng đơn vị đặc biệt quan tâm, có kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của các hoạt động thu thập dữ liệu, bảo mật, an toàn thông tin, cài đặt, triển khai các ứng dụng, hệ thống dùng chung nhằm tạo sự đồng thuận giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành GDĐT./.

Nơi nhận:

- Thường trực UBND Thành phố (để báo cáo);
- Sở KHCN, TT CDS TP (để biết);
- UBND TP Thủ Đức, Q/H (để ph/h chỉ đạo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng GDĐT TP Thủ Đức, Q/H;
- Trường phổ thông, TT GDTX, đơn vị trực thuộc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP/Thông.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu